

Số: LQSL_705/07h30/DBQG

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ
TỪ HÀ TĨNH ĐẾN QUẢNG NGÃI**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 07 giờ ngày 12/9 đến 07 giờ ngày 13/9), khu vực các tỉnh/thành phố từ Hà Tĩnh đến Quảng Ngãi đã có mưa to, có nơi mưa rất to như: Hồ Sông Rác 150mm (Hà Tĩnh); Đập thủy điện La Tó 404mm (Quảng Trị); Nhâm (A Lưới) 540mm (TP. Huế); Bà Nà 346mm (TP. Đà Nẵng); Đắc Choong 76mm (Quảng Ngãi);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh/thành phố trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Hà Tĩnh 5-15mm, có nơi trên 30mm; Quảng Trị và TP. Huế 30-60mm, có nơi trên 100mm; TP. Đà Nẵng 20-40mm, có nơi trên 70mm; Quảng Ngãi 5-10mm, có nơi trên 20mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1; *TP. Huế: Cấp 2.*

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 07h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

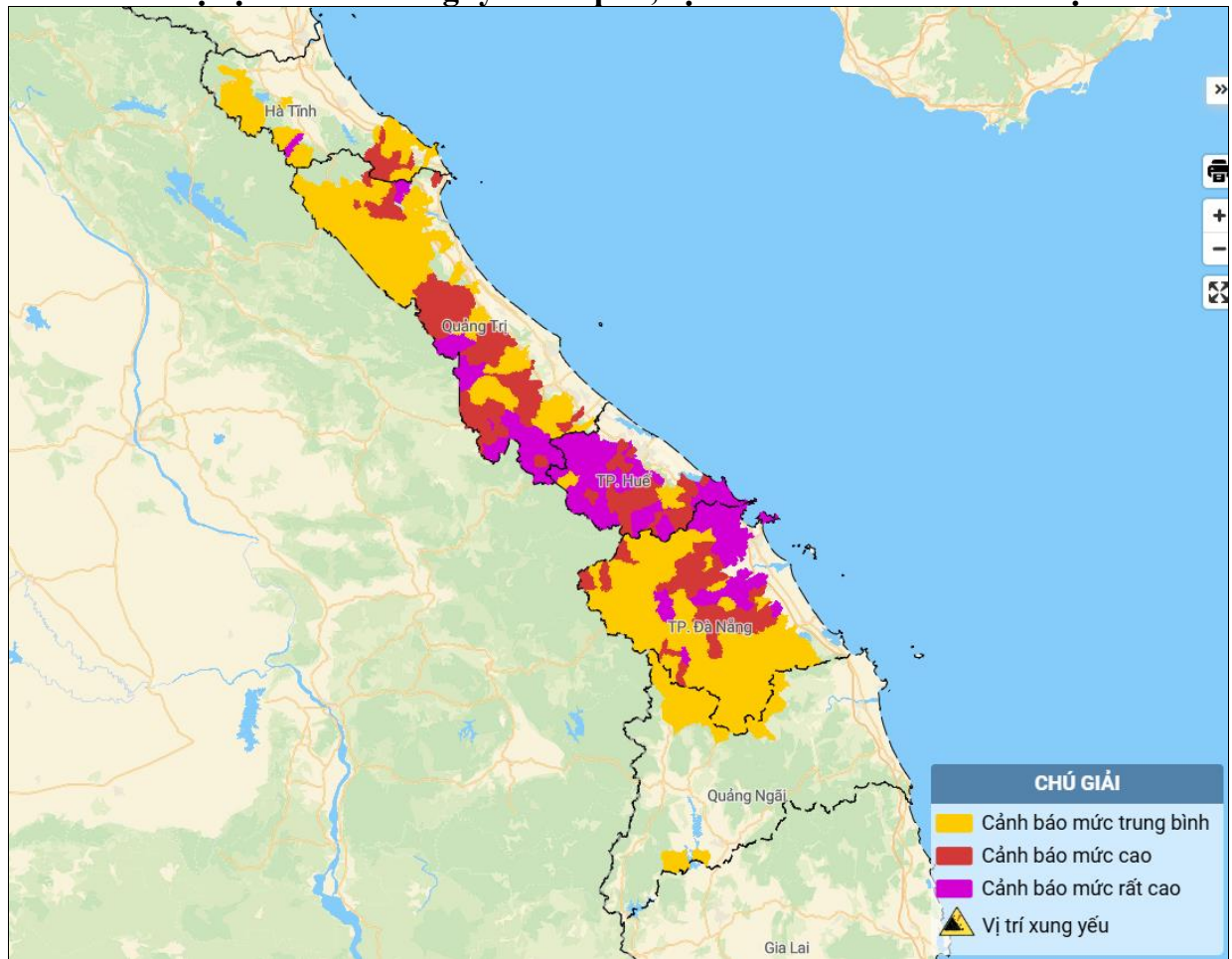
Trần Tuyết Mai

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	Hà Tĩnh	<i>Hương Xuân; Cẩm Lạc, Kỳ Hoa, Kỳ Lạc, Kỳ Thượng, Kỳ Xuân, P. Sông Trí; Hương Khê, Kỳ Anh, Kỳ Khang, Kỳ Văn, P. Hải Ninh, P. Hoàn Sơn, P. Vũng Áng, Sơn Kim 2, Sơn Tây, Vũ Quang</i>
2	Quảng Trị	<i>A Dơi, Đakrông, Hướng Lập, Hướng Phùng, Khe Sanh, Kim Ngân, La Lay, Lìa, Tà Rụt, Tuyên Bình; Ba Lòng, Cam Lộ, Cồn Tiên, Đồng Lê, Hải Lăng, Hiếu Giang, Hướng Hiệp, Kim Phú, Lao Bảo, Minh Hóa, Phú Trạch, Tân Lập, Trường Sơn, Tuyên Hóa, Tuyên Phú; Ái Tử, Bến Quan, Bồ Trạch, Dân Hóa, Đông Trạch, Hoàn Lão, Kim Điền, Lệ Ninh, Nam Ba Đồn, Nam Gianh, Nam Hải Lăng, P. Đồng Sơn, P. Quảng Trị, Phong Nha, Quảng Ninh, Quảng Trạch, Tân Gianh, Tân Thành, Thượng Trạch, Triệu Phong, Trung Thuần, Trường Ninh, Trường Phú</i>
3	Huế	<i>A Lưới 1, A Lưới 2, A Lưới 3, A Lưới 4, A Lưới 5, Bình Điền, Chân Mây - Lăng Cô, Khe Tre, Long Quảng, Nam Đông, P. Kim Long, P. Kim Trà, P. Phong Điền, P. Phong Thái, P. Phú Bài, Phú Lộc; Lộc An, P. Hương An, P. Hương Trà, Vinh Lộc; Hưng Lộc</i>
4	Đà Nẵng	<i>Bà Nà, Bến Giằng, Đại Lộc, Đồng Dương, Duy Xuyên, Hà Nha, Hòa Tiến, Hòa Vang, Nông Sơn, P. An Khê, P. Hải Vân, P. Hòa Khánh, P. Liên Chiểu, P. Sơn Trà, Phước Chánh, Quế Phước, Quế Sơn, Thăng Phú, Thu Bồn; Bến Hiên, Hiệp Đức, Hùng Sơn, Phú Thuận, Phước Hiệp, Phước Năng, Phước Trà, Quế Sơn Trung, Sơn Cẩm Hà, Sông Vàng, Tây Giang, Thanh Mỹ, Thượng Đức, Việt An; Avuong, Đắc Pring, Đông Giang, Đức Phú, Khâm Đức, La Dêê, La Êê, Lãnh Ngọc, Nam Giang, Nam Trà My, Phú Ninh, Phước Thành, Sông Kôn, Tam Mỹ, Tây Hồ, Thanh Bình, Tiên Phước, Trà Đốc, Trà Giáp, Trà Leng, Trà Liên, Trà Linh, Trà My, Trà Tân, Trà Tập, Trà Vân</i>
5	Quảng Ngãi	<i>Đăk Pék, Đăk PLô, Ia Chim, Măng Bút, Măng Ri, Ngọc Linh, Sơn Tây Thượng, Tây Trà, Thanh Bông, Xốp, Ya Ly</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)